

Đề giúp việc Chủ tịch Ủy ban hành chính, ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần thành lập Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số tỉnh, thành phố. Ban này do 1 đồng chí Phó chủ tịch Ủy ban hành chính làm trưởng ban, 1 đồng chí trong Ban lãnh đạo Chi cục Thống kê làm phó ban thường trực, cùng một số đồng chí phụ trách các ngành công an, kế hoạch, lao động và dân tộc (ở các tỉnh miền núi) làm ủy viên Ban. Ban này có một bộ phận giúp việc gồm khoảng từ 20 đến 30 cán bộ có năng lực do Ủy ban hành chính trung tập của các ngành.

Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số tỉnh, thành phố chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về mặt nghiệp vụ của Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số trung ương.

**Điều 5.** — Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện, thị xã, khu phố và thành phố trực thuộc tỉnh chịu trách nhiệm trước Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc chỉ đạo thực hiện công tác này. Tại các huyện, thị xã, khu phố hoặc thành phố trực thuộc tỉnh thành lập Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số của cấp huyện, thị xã, khu phố hoặc thành phố do 1 đồng chí Phó chủ tịch Ủy ban hành chính làm trưởng ban, với số thành viên tương tự như ở cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Ban này có một bộ phận giúp việc gồm những cán bộ do Ủy ban hành chính trung tập ở các ngành với số lượng đủ để 1 cán bộ có thể hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra từ 3 đến 5 xã, tùy theo tình hình địa lý, dân số của từng nơi.

**Điều 6.** — Ủy ban hành chính xã, thị trấn là đơn vị hành chính cơ sở trực tiếp phụ trách mọi công việc chuẩn bị và tiến hành điều tra, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban hành chính huyện, thị xã và sự chỉ đạo kiểm tra về nghiệp vụ của Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số huyện, thị xã, thành phố. Ủy ban hành chính xã, thị trấn cần phân công một đồng chí Phó chủ tịch phụ trách trước Ủy ban hành chính và có các ngành công an, thống kê giúp việc.

**Điều 7.** — Chi phí cho công tác chuẩn bị tổng điều tra dân số ở địa phương sẽ do ngân sách của tỉnh, thành phố đài thọ.

Chi phí cho cuộc tổng điều tra dân số theo phương án, kế hoạch được Hội đồng Chính phủ phê chuẩn sẽ do ngân sách trung ương đài thọ và do Tổng cục Thống kê làm dự trù với Bộ Tài chính. Các yêu cầu về biên chế, quỹ lương và phương tiện cho cuộc tổng điều tra được ghi vào kế hoạch Nhà nước.

**Điều 8.** — Các đồng chí Bộ trưởng Phủ Thủ tướng, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

và các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 4 năm 1973

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

**CHỈ THỊ số 87-TTg ngày 24-4-1973 về việc xây dựng, xét duyệt và ban hành định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật năm 1973-1974.**

Trong mấy năm qua, do hoàn cảnh nước nhà có chiến tranh, mọi mặt hoạt động của các ngành kinh tế của nước ta đều tập trung phục vụ cho chiến đấu và bảo đảm đời sống; nhiều công việc bắt buộc phải làm kỳ được với thời gian nhất định; do đó việc tính toán hiệu quả kinh tế có bị hạn chế. Công tác định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật do đó cũng bị xem nhẹ. Việc xét duyệt, ban hành định mức có hệ thống và việc quản lý thực hiện định mức không giữ được nề nếp như trước khi có chiến tranh, một số Bộ, Tổng cục có duy trì một số định mức vật tư nhưng định mức xây dựng chưa chặt chẽ.

Miền Bắc nước ta đã chuyển sang thời kỳ đầy mạnh khôi phục và phát triển nền kinh tế, đòi hỏi mọi mặt hoạt động phải tính toán hiệu quả, nhằm đem lại lợi ích thiết thực cho chủ nghĩa xã hội.

Mặt khác, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi ngày càng nhiều vật tư và thiết bị, nhưng nguồn vật tư thiết bị của chúng ta có hạn, một phần lớn phải dựa vào nhập khẩu. Do đó, việc tiết kiệm vật tư kỹ thuật có ý nghĩa rất to lớn. Để đáp ứng được các yêu cầu cần đổi nền kinh tế quốc dân, mọi nhu cầu tiêu dùng vật tư trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế của chúng ta đều cần có định mức và phải là định mức tiến bộ. Vì vậy, tất cả các cấp, các ngành cần phải khôi phục và phát triển công tác định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật theo kịp với yêu cầu của quản lý kinh tế trong thời kỳ phát triển mới của nền kinh tế quốc dân; cấp bách trước mắt là phải tổ chức lại công tác xây dựng, xét duyệt, ban hành một cách có hệ thống các định mức tiêu dùng vật tư từ cơ sở sản xuất lên đến trung ương. Cụ thể là:

1. Từ nay trở đi, trong tất cả các công việc có sử dụng đến vật tư kỹ thuật trong sản xuất công nghiệp, xây dựng, vận tải đều phải có

định mức dùng vật tư. Trong các công việc trên, mọi thứ vật tư, kể từ nguyên vật liệu chính cho đến vật liệu phụ và các loại thiết bị, phương tiện được sử dụng ở bất kỳ giai đoạn sản xuất nào cũng đều phải có định mức.

2. Tất cả các định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật đều phải được xây dựng từ cơ sở lên và đều phải được xét duyệt, ban hành theo sự phân cấp của Nhà nước đã quy định.

3. Những định mức đã được xét duyệt, ban hành là căn cứ cho việc lập kế hoạch cung ứng vật tư, hạch toán giá thành, đồng thời là căn cứ để đánh giá chất lượng hoàn thành kế hoạch.

Các ngành, các cấp cần nghiêm chỉnh chấp hành, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các định mức tiêu dùng vật tư, kịp thời điều chỉnh những định mức không sát với thực tế sản xuất, phấn đấu để định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật ngày càng tiến bộ.

Để thực hiện các điều nêu trên, trong năm 1973, các cấp, các ngành cần làm tốt các việc sau đây :

### 1. Xây dựng và chỉnh lý định mức.

Các Bộ, Tổng cục, các địa phương cần hướng dẫn cho các cơ sở, nơi nào chưa có định mức cần phải tiến hành ngay việc xây dựng định mức; nơi nào đã có định mức cần tiến hành soát xét lại, chỉnh lý để bảo đảm tính chính xác, tính hiện thực của định mức.

Các đơn vị cơ sở cần phát động đông đảo công nhân, các tổ sản xuất, các phân xưởng tham gia việc xây dựng và chỉnh lý định mức lần này, phải thể hiện được đầy đủ tất cả các kinh nghiệm, sáng kiến của quần chúng lao động; phải bảo đảm đầy đủ các căn cứ của định mức, hết sức tránh tình trạng làm định mức qua loa đại khái.

Định mức được xây dựng và chỉnh lý cần cố gắng áp dụng phương pháp phân tích khoa học; trường hợp nào không thể áp dụng được phương pháp này, thì mới áp dụng phương pháp thống kê kinh nghiệm; nhưng khi áp dụng phương pháp thống kê kinh nghiệm cần phải chú ý phân tích loại trừ các yếu tố đặc biệt, không thường xuyên, đã dẫn đến lãng phí vật tư kỹ thuật.

Đối với tất cả các loại nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, kể cả nguyên liệu chính và phụ từng cho sản xuất, xây dựng, vận tải... đều phải xây dựng và chỉnh lý lại định mức.

Đối với việc sử dụng công suất các loại thiết bị, vì có nhiều khó khăn về phương pháp lập định mức, ta lại chưa có kinh nghiệm, nên trước mắt cần tiến hành lập và chỉnh lý những định mức trước đây đã làm để có định mức tiến bộ hơn, trong đó cần đặc biệt chú ý xây dựng và

chỉnh lý định mức sử dụng công suất các loại phương tiện vận tải, các thiết bị dùng trong ngành thi công xây dựng, khai hoang.

### 2. Xét duyệt và ban hành định mức.

Tất cả các loại định mức về nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu và định mức sử dụng công suất thiết bị xây dựng từ cơ sở đều phải được thủ trưởng các đơn vị cơ sở xét duyệt, gửi lên cấp trên của mình và đồng thời phải gửi tất cả cho Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước nếu là định mức dùng cho xây dựng cơ bản, hoặc gửi cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước nếu là định mức dùng cho sản xuất, vận tải và các công việc khác. Đối với các loại định mức chi tiết các đơn vị cần gửi cả cho cơ quan cung ứng có liên quan để có căn cứ cấp phát và theo dõi việc thực hiện định mức.

Tùy theo tính chất quan trọng của từng loại vật tư kỹ thuật đối với các cơ sở của mình, các Bộ, Tổng cục, các Ủy ban hành chính tỉnh thành phố có thể phân cấp ủy nhiệm cho giám đốc các Cục, Sở, Ty, giám đốc xí nghiệp công, nông, lâm, ngư nghiệp xét duyệt, ban hành định mức những loại nguyên vật liệu xét thấy cấp trên không cần phải tập trung xét duyệt theo quyết định của Hội đồng Chính phủ số 43-CP ngày 22-5-1963.

Mỗi cấp khi xét duyệt cần tổ chức một hội đồng định mức gồm những thành phần có liên quan và do thủ trưởng đơn vị chủ trì. Tùy theo từng loại công việc có thể mời các ngành có liên quan ngoài đơn vị tham gia khi xét duyệt.

Tất cả các định mức sau khi được thủ trưởng các cấp, hoặc ngành chủ quản xét duyệt đều có hiệu lực ngay ở cấp hoặc ngành ấy. Sau khi các định mức được cấp có thẩm quyền quyết định xét duyệt, ban hành chính thức, các ngành và đơn vị cơ sở phải kịp thời sửa đổi lại các định mức của mình cho phù hợp với định mức của cấp trên.

### 3. Thực hiện và báo cáo tình hình chấp hành định mức.

Thủ trưởng các đơn vị cơ sở phải có kế hoạch và biện pháp tổ chức chấp hành nghiêm chỉnh các định mức trong các lĩnh vực quản lý sản xuất, kinh doanh của mình; thường xuyên phải giám sát việc thực hiện định mức và báo cáo đều đặn việc chấp hành và kết quả của việc thực hiện định mức trong đơn vị, ngành mình cho Tổng cục Thống kê và các cơ quan quản lý định mức của Nhà nước theo chế độ báo cáo hiện hành.

Các cơ quan có trách nhiệm xét duyệt và công bố việc hoàn thành kế hoạch của đơn vị cơ sở

phải theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu định mức vật tư kỹ thuật của cơ sở và coi đó là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá chất lượng hoàn thành kế hoạch Nhà nước.

Đề kịp đáp ứng cho công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1973 và 1974, các cấp, các ngành cần tiến hành khẩn trương các công việc nói trên. Cụ thể về thời gian tiến hành, Thủ tướng Chính phủ quy định như sau :

— Từ nay đến cuối tháng 7-1973, các đơn vị cơ sở phải xây dựng, chỉnh lý, xét duyệt xong phần định mức của đơn vị mình, gửi lên cấp quản lý trực tiếp, và đồng thời gửi đến Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

— Trong tháng 8-1973, các Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố phải xét duyệt xong định mức thuộc phạm vi mình phụ trách và gửi cho Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

— Trong tháng 9-1973, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước phải xét duyệt và ban hành những định mức mà Chính phủ đã ủy nhiệm.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước có trách nhiệm :

— Hướng dẫn biểu mẫu lập định mức vật tư cho sản phẩm và biểu tổng hợp định mức ngành đề các cấp, các ngành thực hiện và trình duyệt định mức ;

— Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, chỉnh lý, xét duyệt, ban hành định mức như đã nói trong chỉ thị này và cử cán bộ tham dự các cuộc họp xét duyệt định mức ở các cấp, các ngành ;

— Tổng hợp toàn bộ các định mức đã được xét duyệt, ban hành ở các cấp để cung cấp cho các cơ quan quản lý kinh tế giám sát việc thực hiện định mức, đồng thời tạo cơ sở cho việc nghiên cứu cải tiến định mức cho những năm tiếp theo ;

— Gấp rút nghiên cứu trình Chính phủ quyết định tổ chức và chế độ công tác định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật để đưa công tác này tiến lên đáp ứng được yêu cầu của quản lý kinh tế trong tình hình mới.

Chỉ thị này cần được phổ biến đến tận cơ sở và phải được chấp hành nghiêm chỉnh. Trong quý IV-1973, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước phải báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ kết quả thi hành chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 4 năm 1973

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## QUYẾT ĐỊNH số 98-TTg ngày 28-4-1973 về việc cho mở các lớp dự bị trung học trong các trường trung học chuyên nghiệp.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết số 142-NQ/TW ngày 28-6-1966 của Bộ Chính trị trung ương Đảng về công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý, nghị quyết số 183-CP ngày 24-9-1970 của Hội đồng Chính phủ về việc cải tiến công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trung học chuyên nghiệp ;

Theo đề nghị của các đồng chí Bộ trưởng chuyên trách Văn giáo Phủ thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp ;

### QUYẾT ĐỊNH

1. Đề tạo điều kiện thuận lợi thu nhận đông đảo vào các trường trung học chuyên nghiệp những người đã qua chiến đấu, sản xuất và công tác, và những người thuộc các dân tộc thiểu số, bắt đầu từ năm học 1973 - 1974, các trường trung học chuyên nghiệp được phép mở những lớp dự bị trung học.

2. Được tuyển vào các lớp dự bị trung học chuyên nghiệp, những người đã tốt nghiệp lớp phổ thông hoặc lớp 7 hồ tặc văn hóa, có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức và sức khỏe thuộc các đối tượng sau đây :

— Quân nhân đã xuất ngũ (kể cả thương binh, bệnh binh), thanh niên xung phong đã hoàn thành nghĩa vụ, được các ngành giới thiệu đi học ;

— Bộ đội, cán bộ, công nhân, viên chức do Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt-nam gửi ra miền Bắc để đào tạo ;

— Cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước người dân tộc thiểu số hoặc là người Kinh đã công tác lâu năm ở miền núi ;

— Học sinh người dân tộc thiểu số, nhất là thuộc các dân tộc thiểu số ít người ; học sinh là con liệt sĩ.

3. Học sinh các lớp dự bị trung học được hưởng mọi chế độ đã được Nhà nước quy định cho học sinh trung học chuyên nghiệp.

4. Sau một năm dự bị trung học, nếu không trúng tuyển vào trung học chuyên nghiệp, học sinh sẽ được chuyển sang học ở các trường đào tạo công nhân kỹ thuật thích hợp.

5. Trong chương trình dự bị trung học, ngoài việc bảo đảm củng cố kiến thức văn hóa cấp II, cần có phần bổ sung kiến thức văn hóa cấp III